



LẦU HOÀNG HẠC

(Hoàng Hạc lâu)

I – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

Lầu Hoàng Hạc là một bài thơ rất khó.

1. Về nội dung

– Nghiêm Vũ, một nhà phê bình văn học thời Tống, nói rằng : "Thơ thất ngôn luật thi của người đời Đường, nên coi bài *Lầu Hoàng Hạc* của Thôi Hiệu là đệ nhất" (Đường nhân thất ngôn luật thi đương dĩ Thôi Hiệu "Hoàng Hạc lâu" vi đệ nhất). Tương truyền Lí Bạch đến lầu Hoàng Hạc, định đề thơ, bỗng nhìn lên thấy bài này của Thôi Hiệu, đành gác bút mà than rằng :

"Nhân tiền hữu cảnh đạo bất đắc

Thôi Hiệu đề thi tại thượng đầu."

(Trước mắt có cảnh nói không được

Vì thơ Thôi Hiệu ở trên đầu.)

207

Tất cả "cảnh" – cảnh xưa cảnh nay, cảnh xa cảnh gần, cảnh thực (thấy được) cảnh hư (trong tâm tưởng)... *cảnh nào cũng đẹp* ; nhưng tất cả "cảnh" đều "sử nhân sầu" (khiến người buồn).

Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu.

– Nên gợi ý cho HS suy nghĩ :

Bài thơ có 56 chữ thì 55 chữ đều là những bước "chuẩn bị" cho một chữ *sầu* "đậu" xuống, kết đọng trong tâm.

– Cảnh nào cũng đẹp sao lại "khiến người buồn" ?

Có bao giờ đối diện với cái đẹp – cái đẹp của thiên nhiên, của nghệ thuật, của cuộc đời, của tình người,... ta bỗng thấy băng khuâng như mình đang thiếu một cái gì ? Phải chăng mình chưa xứng đáng với những điều tốt đẹp kia ?

Con người hãy biết tìm, biết cảm nhận, sáng tạo và biết trân trọng cái đẹp !

Vì sao ?

Vì nó là cái đẹp !

Vì cái đẹp có khả năng thanh lọc tâm hồn !

Xưa nay ai cũng công nhận *Lầu Hoàng Hạc* hay nhưng nói rõ hay ở điểm nào thì thật khó.

Lầu Hoàng Hạc là cảm xúc của con người khi đối diện với cái đẹp.

Lầu Hoàng Hạc kết đọng nỗi "sầu".

– Người sầu vì hoài cổ ? Vì thương kim ? Hay vì tư hương ?

Người sầu vì tất cả.

– Nhưng hình như không phải chỉ vì "tất cả" những điều đã được nói thành lời kia.

– Thôi Hiệu đứng trước lầu Hoàng Hạc mà dựng nên một "Hoàng Hạc lâu" trong tâm tưởng ; để rồi cái "Hoàng Hạc lâu" ấy gọi lên một sự ngỡ ngàng, một nỗi băng khuâng, một nỗi nhớ... một nỗi buồn trong trẻo mông lung và sâu không thấy đáy.

– *Lầu Hoàng Hạc* là một minh chứng rằng : Cái đẹp có khả năng thanh lọc tâm hồn.

2. Về nghệ thuật

– Nhiều ý kiến cho rằng : Nói bài *Lầu Hoàng Hạc* là "luật thi đê nhất" nhưng bốn câu đầu câu nào cũng không đúng luật.

Đó là một hiện tượng có thật.

Cách giải thích hiện tượng này cũng khác nhau. Người thì cho là "phá luật", người thì cho là tự nhiên ra ngoài luật – cái xúc cảm của thi nhân, nó không chịu theo "luật".

Thực ra, bài *Lầu Hoàng Hạc* là một bài thơ "cổ luật" điển hình.

"Cổ luật là thuật ngữ để chỉ những bài thơ vừa có tính chất của luật thi vừa có tính chất của cổ thi. Ở loại thơ này, số chữ, số câu, cách gieo vần và đối ngẫu giống như thơ luật nhưng phối thanh lại giống như cổ phong, không hoàn toàn hợp luật". (Xem *Bình giảng thơ Đường*, NXB Giáo dục, 2005, tr. 137)

Bởi vậy, GV có thể không cần chú ý phân tích sự "không hợp luật" ở bốn câu thơ đầu, vì nó vốn ngoài luật.

– Đề thơ trên lầu nhưng ý không ở lầu mà ở "tích nhân", ở "Hoàng Hạc". Ở "hương quan"... là những thứ không nhìn thấy được. Cái tứ, cái "thần" của bài thơ ở đâu ? Đó là cái cần phải tìm.

II – HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

– GV nên giúp HS phát hiện ra ý nghĩa của những mối quan hệ trong bài. Đó là quan hệ giữa xưa và nay, giữa xa và gần, giữa thời gian và không gian, giữa thực và hư, giữa cảnh và tình,...